

Số: 44 /2018/QĐ-UBND

Bình Thuận, ngày 09 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng phòng, Phó trưởng phòng thuộc Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra sở, ban, ngành; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Thuận

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 97/2011/NĐ-CP ngày 21/10/2011 của Chính phủ quy định về thanh tra viên và cộng tác viên thanh tra;

Căn cứ Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg ngày 19/02/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2014/TTLT-TTCP-BNV ngày 08/9/2014 của Thanh tra Chính phủ - Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Thanh tra huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh tại Tờ trình số 957/TTr-TTBT ngày 18/7/2018 và Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng phòng, Phó trưởng phòng thuộc Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra sở, ban, ngành; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Bình Thuận.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 12 năm 2018.

Quyết định này thay thế Quyết định số 26/2012/QĐ-UBND ngày 29/6/2012 của UBND tỉnh Quy định tiêu chuẩn Chánh Thanh tra sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; Quyết định số 25/2012/QĐ-UBND ngày 29/6/2012 của UBND tỉnh Quy định tiêu chuẩn Chánh Thanh tra huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và Quyết định số 34/2015/QĐ-UBND ngày 27/7/2015 của UBND tỉnh Quy định tiêu chuẩn Phó Chánh Thanh tra sở, ban, ngành, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Chánh Thanh tra tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thanh tra Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía Nam - Bộ Tư pháp
- TT.Tỉnh ủy;
- TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, NC, SNV (Chinh 15b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lương Văn Hải

QUY ĐỊNH

**Điều kiện, tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng phòng, Phó trưởng phòng
thuộc Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra sở, ban, ngành;
Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra huyện, thị xã,
thành phố thuộc tỉnh Bình Thuận**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 44 /2018/QĐ-UBND ngày 09 /11 /2018
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định điều kiện, tiêu chuẩn bổ nhiệm Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và tương đương (gọi chung là Trưởng phòng, Phó trưởng phòng) thuộc Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra sở, ban, ngành (gọi chung là Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra cấp sở); Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra huyện, thị xã, thành phố (gọi chung là Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra cấp huyện) thuộc tỉnh Bình Thuận.

2. Quy định này áp dụng đối với công chức, viên chức được xem xét bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức vụ Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra cấp sở; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra cấp huyện làm cơ sở để Thanh tra tỉnh, các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện quy trình quy hoạch, bổ nhiệm theo phân cấp và các quy định hiện hành.

Điều 2. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trưởng phòng, Phó trưởng phòng thuộc Thanh tra tỉnh là công chức lãnh đạo các Phòng nghiệp vụ và Văn phòng; có trách nhiệm lãnh đạo, điều hành hoạt động của Phòng nghiệp vụ và Văn phòng để thực hiện chức năng, nhiệm vụ tham mưu giúp lãnh đạo Thanh tra tỉnh thực hiện công tác theo dõi quản lý nhà nước về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; chịu trách nhiệm trước Chánh Thanh tra tỉnh và trước pháp luật trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Chánh Thanh tra cấp sở là công chức đứng đầu cơ quan Thanh tra sở, tham mưu giúp thủ trưởng cấp sở (gọi chung là Giám đốc sở) thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành, giải quyết khiếu nại, tố cáo và thực hiện nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng trong phạm vi quản lý của Giám đốc sở; chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Giám đốc sở, đồng thời chịu sự hướng dẫn về công tác nghiệp vụ thanh tra hành chính của Chánh Thanh tra tỉnh, về công tác nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành của Chánh Thanh tra Bộ, cơ quan ngang Bộ; chịu trách nhiệm trước Giám đốc sở và trước pháp luật trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Chánh Thanh tra cấp huyện là công chức đứng đầu cơ quan Thanh tra huyện, chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành hoạt động của Thanh tra huyện; tham mưu giúp UBND cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác thanh tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; tiến hành thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND cấp huyện và trước pháp luật trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

4. Phó Chánh Thanh tra cấp sở, Phó Chánh Thanh tra cấp huyện là công chức giúp Chánh Thanh tra cấp sở, cấp huyện chỉ đạo, quản lý điều hành một số lĩnh vực công tác theo sự phân công của Chánh Thanh tra cấp sở, cấp huyện; chịu trách nhiệm trước Chánh Thanh tra cấp sở, cấp huyện và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng

1. Công chức được xem xét bổ nhiệm, bổ nhiệm lại phải xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ của cơ quan; phải căn cứ vào phẩm chất đạo đức, năng lực và sở trường của công chức được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại.

2. Công chức khi được xem xét bổ nhiệm, bổ nhiệm lại giữ chức vụ Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thuộc Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra cấp sở; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra cấp huyện phải đảm bảo tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh theo quy định về điều kiện, tiêu chuẩn tại Quy định này và các quy định của pháp luật có liên quan.

3. Điều kiện, tiêu chuẩn nêu tại Quy định này là căn cứ để xem xét quy hoạch, đánh giá, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức và xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý theo từng chức danh, đảm bảo sự ổn định, kế thừa và phát triển, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của cơ quan thanh tra.

Chương II

ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN

Điều 4. Điều kiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại

1. Điều kiện bổ nhiệm

a) Công chức được xem xét đề nghị bổ nhiệm nếu là nguồn tại chỗ trước hết phải có trong quy hoạch đã được phê duyệt, đang giữ ngạch thanh tra viên và tương đương trở lên.

b) Đạt tiêu chuẩn chung về tiêu chuẩn cụ thể của chức danh bổ nhiệm theo quy định của Đảng và Nhà nước.

c) Có đầy đủ hồ sơ cá nhân được cơ quan chức năng có thẩm quyền xác minh rõ ràng, trong đó có kê khai tài sản thu nhập theo quy định.

d) Thời gian bổ nhiệm: Thời hạn mỗi lần bổ nhiệm là 05 năm.

đ) Tuổi bổ nhiệm: Công chức bổ nhiệm lần đầu không quá 50 tuổi đối với nam và không quá 45 tuổi đối với nữ. Trường hợp công chức đã thôi giữ chức vụ, sau một thời gian công tác nếu được xem xét để bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo thì điều kiện về tuổi thực hiện như quy định khi bổ nhiệm lần đầu.

e) Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ và chức trách được giao.

g) Không trong thời gian bị xem xét điều tra, truy cứu trách nhiệm hoặc thi hành kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

h) Trường hợp đặc biệt chưa hội đủ các tiêu chuẩn theo quy định nêu trên do điều kiện khách quan, như: chưa được đào tạo đạt chuẩn, chưa đủ các tiêu chuẩn theo quy định trên do các điều kiện khách quan nhưng có năng lực thực sự nổi trội trong chỉ đạo, hoạt động thực tiễn, được công chức trong ngành tín nhiệm thì cơ quan có thẩm quyền bổ nhiệm có thể xem xét, cân nhắc thận trọng và trao đổi bằng văn bản đối với Chánh Thanh tra tỉnh và Giám đốc Sở Nội vụ đối với từng trường hợp cụ thể trước khi quyết định.

2. Điều kiện bổ nhiệm lại

a) Thời gian bổ nhiệm lại

Công chức khi hết thời hạn giữ chức vụ bổ nhiệm phải được xem xét để bổ nhiệm lại hoặc không bổ nhiệm lại, khi hết thời hạn bổ nhiệm nếu do cơ quan, đơn vị chậm làm thủ tục nên chưa được cấp có thẩm quyền ban hành quyết định bổ nhiệm lại thì người chưa được bổ nhiệm lại không được ký các văn bản, hồ sơ, chứng từ... để điều hành cơ quan, phòng cho đến khi được bổ nhiệm lại theo quy định. Tổ chức,

cá nhân có trách nhiệm liên quan đến việc chậm trễ sẽ bị xem xét xử lý trách nhiệm theo quy định.

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong thời gian giữ chức vụ.

c) Đạt tiêu chuẩn công chức lãnh đạo quy định tại thời điểm xem xét bổ nhiệm lại, đáp ứng được yêu cầu công tác trong thời gian tới.

d) Đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ và chức trách được giao.

đ) Đối với công chức lãnh đạo còn đủ 02 năm đến dưới 05 năm công tác tính đến tuổi nghỉ hưu, nếu được bổ nhiệm lại thì thời hạn bổ nhiệm được tính đến thời điểm đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định.

e) Đối với công chức lãnh đạo còn dưới 02 năm công tác tính đến tuổi nghỉ hưu thì cấp có thẩm quyền xem xét quyết định kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo đến thời điểm đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định.

g) Không trong thời gian bị xem xét điều tra, truy cứu trách nhiệm hoặc thi hành kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

Điều 5. Tiêu chuẩn chung

1. Phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống

a) Có bản lĩnh chính trị vững vàng, chấp hành nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện nghiêm túc quy định về nghĩa vụ của công chức và những điều công chức không được làm.

b) Có tinh thần yêu nước, tận tụy phục vụ nhân dân; gương mẫu về đạo đức, lối sống; thực hiện cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư trong hoạt động công vụ; không tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực khác.

c) Có tinh thần trách nhiệm cao, chủ động trong công việc; có trình độ về lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ; thực hiện đúng quy định của pháp luật, quy chế làm việc của cơ quan; đủ năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

d) Giữ gìn bảo vệ tài sản công, bảo vệ bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật.

đ) Có ý thức tổ chức kỷ luật, chấp hành nghiêm sự phân công, điều động, luân chuyển của cấp có thẩm quyền.

e) Trung thực, không cơ hội, nêu cao ý chí phấn đấu, có tinh thần đoàn kết nội bộ, xây dựng tập thể đoàn kết, vững mạnh.

g) Có tác phong dân chủ, gắn bó chặt chẽ với quần chúng nhân dân trong công tác cũng như trong sinh hoạt; thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ, quy chế ứng xử,

quy tắc đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ của ngành, của đơn vị, của địa phương.

2. Kiến thức, năng lực

a) Nắm vững và vận dụng các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

b) Có kiến thức chung về các quy định pháp luật liên quan đến công tác chuyên môn, trong đó hiểu biết sâu về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, phòng chống tham nhũng và các văn bản có liên quan.

c) Có khả năng tổ chức, quản lý, chỉ đạo, điều hành liên quan đến nhiệm vụ, lĩnh vực được giao.

d) Có kiến thức về khoa học lãnh đạo, quản lý.

đ) Có khả năng đoàn kết, quy tụ, tập hợp và phát huy được sức mạnh tập thể công chức thuộc quyền quản lý và phối hợp tốt với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan thực hiện nhiệm vụ được giao.

e) Có khả năng tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm việc thực hiện các cuộc thanh tra, các vụ việc thụ lý xác minh được giao; tham gia xây dựng các quy trình nghiệp vụ thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng.

3. Về trình độ

a) Trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp Đại học trở lên, chuyên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực chuyên môn của ngành được phân công đảm nhiệm.

b) Trình độ lý luận chính trị: Tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị trở lên.

c) Quản lý nhà nước: Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước ngạch chuyên viên trở lên.

d) Bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn: Đã hoàn thành khóa đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra viên trở lên.

đ) Trình độ tin học: Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản trở lên theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

e) Trình độ ngoại ngữ: Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 trở lên khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 6. Tiêu chuẩn cụ thể

1. Trưởng phòng Thanh tra tỉnh

a) Đạt các điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Điều 4, Điều 5 Quy định này.

b) Có khả năng làm Trưởng đoàn các Đoàn thanh tra và Tổ trưởng các Tổ thụ lý xác minh các vụ việc có quy mô rộng, tình tiết phức tạp, liên quan đến nhiều đơn vị, lĩnh vực; có khả năng chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ chuyên môn đối với công chức của cơ quan, của ngành.

c) Có khả năng nghiên cứu, đề xuất, xây dựng, góp ý các văn bản quy phạm pháp luật và các chương trình, kế hoạch, đề án, các giải pháp phục vụ cho công tác quản lý nhà nước về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

d) Trực tiếp hoặc tham gia bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho công chức, thanh tra viên làm công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

đ) Có thời gian công tác giữ chức vụ Phó trưởng phòng từ 03 năm trở lên và có kinh nghiệm trong công tác chuyên môn của ngành thanh tra.

2. Phó trưởng phòng Thanh tra tỉnh

a) Đạt các điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Điều 4, Điều 5 Quy định này.

b) Có khả năng làm Trưởng đoàn các Đoàn thanh tra và Tổ trưởng các Tổ thụ lý xác minh các vụ việc có quy mô vừa, tình tiết ít phức tạp nhưng liên quan đến nhiều đơn vị, lĩnh vực.

c) Có khả năng xây dựng phương án, đề án nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công và khả năng tham mưu, tổng hợp tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

d) Có ít nhất 05 năm kinh nghiệm trong công tác chuyên môn của ngành thanh tra.

3. Chánh Thanh tra cấp sở

a) Đạt các điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Điều 4, Điều 5 Quy định này.

b) Có khả năng làm Trưởng đoàn các Đoàn thanh tra và Tổ trưởng các Tổ thụ lý xác minh các vụ việc có quy mô, tình tiết phức tạp liên quan đến nhiều đơn vị, lĩnh vực trong phạm vi quản lý của sở.

c) Có khả năng nghiên cứu, đề xuất, xây dựng, góp ý các văn bản quy phạm pháp luật và các chương trình, kế hoạch, đề án, các giải pháp phục vụ cho công tác quản lý nhà nước về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng liên quan đến ngành thanh tra và lĩnh vực, ngành quản lý.

d) Trực tiếp hoặc tham gia bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho công chức, thanh tra viên làm công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng liên quan đến lĩnh vực, ngành quản lý.

đ) Đã qua thực tiễn công tác lãnh đạo, quản lý từ cấp Phó Chánh Thanh cấp sở và tương đương trở lên hoặc có thời gian công tác trong ngành thanh tra từ 05 năm trở lên.

4. Chánh Thanh tra cấp huyện

a) Đạt các điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Điều 4, Điều 5 Quy định này.

b) Có khả năng làm Trưởng đoàn các Đoàn thanh tra và Tổ trưởng các Tổ thụ lý xác minh các vụ việc có quy mô vừa, tình tiết ít phức tạp nhưng liên quan đến nhiều đơn vị, lĩnh vực tại địa phương.

c) Có khả năng nghiên cứu, đề xuất, xây dựng, góp ý các văn bản quy phạm pháp luật và các chương trình, kế hoạch, đề án, các giải pháp phục vụ cho công tác quản lý nhà nước về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng liên quan đến ngành thanh tra và địa bàn quản lý.

d) Trực tiếp hoặc tham gia bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho công chức, thanh tra viên làm công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trên địa bàn quản lý.

đ) Đã qua thực tiễn công tác lãnh đạo từ cấp Phó Chánh Thanh tra huyện và tương đương trở lên hoặc có 05 năm trở lên công tác trong ngành thanh tra.

5. Phó Chánh Thanh tra cấp sở, Phó Chánh Thanh tra cấp huyện

a) Đạt các điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Điều 4, Điều 5 Quy định này.

b) Có khả năng làm Trưởng đoàn các Đoàn thanh tra và Tổ trưởng các Tổ thụ lý xác minh các vụ việc có quy mô vừa, tình tiết ít phức tạp.

c) Có thời gian công tác trong ngành thanh tra từ 03 năm trở lên (không kể thời gian tập sự) hoặc đang làm công tác quản lý tại các cơ quan Đảng, Nhà nước. Trong trường hợp người được xem xét bổ nhiệm không làm công tác quản lý tại các cơ quan Đảng, Nhà nước thì phải có ít nhất 03 năm (không kể thời gian tập sự) công tác về lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành phù hợp với công tác thanh tra.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Quy định chuyển tiếp

1. Đối với những trường hợp hiện đang giữ chức vụ Trưởng phòng, Phó trưởng phòng thuộc Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra sở, ban, ngành;

Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra huyện, thị xã, thành phố đã được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại trước khi Quyết định này có hiệu lực nhưng chưa đáp ứng ngay tiêu chuẩn quy định tại Quyết định này thì phải đào tạo, bồi dưỡng để đạt điều kiện, tiêu chuẩn theo Quy định này trước khi bổ nhiệm lại. Kể từ ngày 01/01/2021, không xem xét bổ nhiệm lại đối với công chức, viên chức không đảm bảo điều kiện tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể theo Quy định này.

2. Trường hợp công chức dự kiến bổ nhiệm nhưng chưa đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo các quy định nêu trên thì được cử đi đào tạo, bồi dưỡng để đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định trước khi thực hiện bổ nhiệm.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Chánh Thanh tra tỉnh, Giám đốc cấp sở và Chủ tịch UBND cấp huyện có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy định này.

2. Chánh Thanh tra tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm giúp Chủ tịch UBND tỉnh theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, Chánh Thanh tra tỉnh tổng hợp, phối hợp Giám đốc Sở Nội vụ trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lương Văn Hải